

Số: 149 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1743/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 05/TTr-SGTVT ngày 17 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh (*Danh mục thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov*).

1. Giao Sở Giao thông vận tải tỉnh cập nhật các thủ tục hành chính đã được bãi bỏ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Cổng dịch vụ công Tây Ninh. Điều chỉnh, hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính làm cơ sở để xây dựng quy trình điện tử trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Đồng thời, niêm yết công khai và giải quyết các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng quy định.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm soát chất lượng và cập nhật các nội dung địa phương hoá thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Thông báo mã thủ tục hành chính mới cập nhật cho Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Danh mục thủ tục hành chính tương ứng, bãi bỏ nội dung số thứ tự 45 và 46 tại phụ lục kèm theo được công bố tại Quyết định số 2480/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- P.KSTT, TTPVHC;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

(Hg)

4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Thanh



PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 149 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung: 10 TTHC

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	1.000703.000.00.00.H53	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Toàn trình	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ
2	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi	2.002286.000.00.00.H53	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Toàn trình	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
3	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	2.002287. 000.00.00. H53	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Toàn trình	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ
4	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	2.002285. 000.00.00. H53	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Toàn trình	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
5	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	1.010707.000.00.00.H53	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Một phần	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ
6	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	1.002046.000.00.00.H53	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Một phần	
7	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	1.002286.000.00.00.H53	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Một phần	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
8	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	1.001737.000.00.00.H53	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Một phần	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ
9	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	1.002063.000.00.00.H53	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Một phần	
10	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	1.001577.000.00.00.H53	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Một phần	

2. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế: 12 TTHC

STT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Mã TTHC	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1	1.002877	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	1.002877	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Toàn trình	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
2	1.002869	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia							
3	1.001023	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	1.001023	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Toàn trình	
4	1.010711	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia							
5	2.002288	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe	2.002288	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải.	Không	Toàn trình	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Mã TTHC	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
		ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)		động cơ kinh doanh vận tải	đúng theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.			Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ
6	2.002289	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe							

STT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Mã TTHC	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
		công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)							
7	1.002268	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	1.002268	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Toàn trình	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ
8	1.010709	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia							
9	1.002861	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	1.002861	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm	Không	Toàn trình	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt
10	1.002859	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ							

STT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Mã TTHC	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
		quốc tế giữa Việt Nam và Lào				Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.			động vận tải đường bộ
11	1.002856	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	1.002856	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không	Toàn trình	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ
12	1.002852	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào							

3. Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ: 02 TTHC

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ, lý do bãi bỏ	Cơ quan thực hiện
1	1.010709.000.00 .00.H53	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ	Sở Giao thông vận tải
2	1.010710.000.00 .00.H53	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia		Sở Giao thông vận tải